KINH NGHIỆM ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP LỒNG GHÉP KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH VÀ KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM TRONG GIẢNG DẠY MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

Phan Hữu Tài¹

EXPERIENCES OF INTEGRATING PRESENTATION SKILLS AND TEAMWORK SKILLS IN TEACHING THE HO CHI MINH THOUGHT SUBJECT AT TRA VINH UNIVERSITY

Phan Huu Tai¹

Tóm tắt – Lồng ghép kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm trong quá trình giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh đã đem lại những hiệu quả thiết thực trong việc dạy và học của giảng viên và sinh viên Trường Đại học Trà Vinh hiện nay như: sinh viên chủ động tìm kiếm tài liệu hơn, tự tin thể hiện khả năng của mình trước đám đông, thể hiện sự quyết đoán và sử dụng linh hoạt từng vấn đề mà giảng viên đã đặt ra, lớp học sinh động hơn, tâm lý người học rất thoải mái khi môn học có áp dụng phương pháp lồng ghép kỹ năng mềm. Bên cạnh đó, nhiều vấn đề cũng cần phải quan tâm khi lồng ghép là sự hợp tác của cả thầy và trò, thời lượng môn học... Vì vậy, việc áp dụng lồng ghép kỹ năng mềm trong quá trình giảng dạy chuyên môn là rất cần thiết, mỗi giảng viên và sinh viên cần phải thể hiện được vai trò và bản lĩnh của mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Từ khóa: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, phương pháp lồng ghép kỹ năng mềm, Trường Đại học Trà Vinh.

Abstract – Integrating presentation skills and teamwork skills into teaching The Ho Chi Minh

Thought subject has brought about practical effects in teaching and learning of teachers and students at Tra Vinh University at present, such as: students are more actively in searching materials, confidently in showing their abilities in front of the crowd, in expressing assertiveness and flexibly in using each problem that the teacher has set, the class more dynamic and students' psychology is very comfortable when the subject has applied soft skills integration method. Besides, the cooperation of both teachers and students, the duration of subjects are also issues that need to be considered when integrating this method. Therefore, the application of integrating soft skills into the teaching specialized knowledge is essential, where each teacher and student needs to demonstrate his or her role and bravery in order to fulfill the task.

Keywords: presentation skills, teamwork skills, soft skills integration method, Tra Vinh University.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, nhiều công trình nghiên cứu về kỹ năng mềm và việc giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên là rất cần thiết. Trong những năm gần đây, giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên được các trường cao đẳng – đại học chú trọng, với nhiều hình thức khác nhau như giảng dạy ngoại khóa,

¹ Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Trà Vinh
Email: phanhuutai@tvu.edu.vn

¹ School of Political Theory, Tra Vinh University

giảng dạy chính khóa nhằm rèn luyện những phẩm chất đạo đức cách mạng cũng như cách giao tiếp, ứng xử của sinh viên... Từ đó, nó giúp sinh viên có thêm sự tự tin trong học tập và dễ dàng thích ứng với môi trường chung quanh.

Trường Đại học Trà Vinh, với phương châm “Mang đến cơ hội học tập chất lượng cho cộng đồng”, đã và đang hoạt động theo mô hình đa cấp, đa ngành, đa phương thức đào tạo từ bậc cao đẳng, đại học và sau đại học. Nhà trường có nhiệm vụ đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực có tay nghề cao, nghiên cứu khoa học và ứng dụng; cung cấp các dịch vụ góp phần vào sự nghiệp phát triển giáo dục, kinh tế, văn hoá, xã hội của cả nước nói chung và tỉnh Trà Vinh nói riêng.

Để đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra cho sinh viên Trường Đại học Trà Vinh phù hợp với thị trường lao động trong tương lai, ngoài chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng mềm cũng rất quan trọng trong quá trình hòa nhập xã hội. Việc phát triển và giảng dạy kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Trà Vinh luôn được nhà trường coi trọng. Là một giảng viên giảng dạy các môn khoa học chuyên ngành và giảng dạy kỹ năng mềm, tôi luôn coi trọng và đã nhiều lần thực hiện việc lồng ghép kỹ năng mềm trong quá trình giảng dạy sao cho phù hợp với từng nhóm lớp, từng cá nhân sinh viên. Theo tôi, việc làm đó rất cần thiết vì nó là yếu tố để sinh viên rèn luyện kỹ năng ngay khi ngồi trên ghế nhà trường, giúp cho sinh viên có thể ứng dụng các kỹ năng mềm được biết vào những hoạt động thực tế. Qua đó, sinh viên có thêm thời gian và hoạt động để hình thành kỹ năng một cách tốt nhất.

Ở các trường đại học hiện nay, kỹ năng mềm đã được ứng dụng đưa vào giảng dạy với số tiết và thời lượng nhất định. Tuy nhiên, sau khi học xong, sinh viên chưa nhận thức hết tầm quan trọng của kỹ năng mềm. Một số sinh viên quan niệm kỹ năng mềm có cũng được không có cũng chẳng sao.

Tính đến thời điểm hiện tại, tác giả chưa thấy có nghiên cứu nào về việc chia sẻ những kinh nghiệm trong việc lồng ghép kỹ năng mềm vào giảng dạy chuyên môn tại Trường Đại học Trà Vinh nhất là kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm. Do đó, trong bài viết này, chúng tôi

muốn chia sẻ những kinh nghiệm về việc đã từng áp dụng phương pháp lồng ghép kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm trong giảng dạy chuyên môn tại Trường Đại học Trà Vinh, giúp giảng viên cũng như sinh viên có thể làm tốt hơn nữa công tác dạy và học trong thời gian sắp tới.

II. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Kỹ năng thuyết trình của sinh viên là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu trong môi trường đại học hiện nay. Do đó, nó đã được đề cập rất nhiều trên sách, báo, tạp chí. Bên cạnh đó, nhiều hội thảo và đề tài nghiên cứu khoa học đã đề cập đến vấn đề này. Các công trình nghiên cứu, bài viết và các cuộc hội thảo như bài viết “Những rào cản của đổi mới phương pháp dạy học ở Đại học” [2] của Lê Tấn Huỳnh Cẩm Giang, Viện Nghiên cứu Giáo dục. Bài viết chỉ ra những khó khăn trong việc thay đổi phương pháp dạy và học tại các trường đại học ở Việt Nam, trong đó ông cũng chỉ ra những vấn đề gặp phải khi thuyết trình của sinh viên. Bài viết “Kỹ năng thuyết trình – Tài liệu phục vụ chuyên đề rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên thiết thời Trường Đại học An Giang” [13] của Hồ Thanh Mỹ Phương, Trương Thị Mỹ Dung và Đoàn Mỹ Ngọc. Tài liệu này cung cấp cho chúng ta những nội dung cơ bản về lý thuyết kèm theo các hoạt động trong các lớp chuyên đề giúp sinh viên thành công trong học tập cũng như trong các công việc sau này.

Bài viết “Tăng cường giáo dục, rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên – yêu cầu cấp bách của đổi mới giáo dục đại học” [12] của Bùi Loan Thùy đăng trên Tạp chí Phát triển và Hội nhập (số 6), tháng 8-2010. Tác giả đã phân tích thực trạng sử dụng kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên Việt Nam, những lợi ích đối với sinh viên khi sử dụng tốt kỹ năng này. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra biện pháp nâng cao hiệu quả làm việc nhóm đối với giảng viên và bản thân sinh viên.

Bài viết: “Thực trạng nguyên nhân làm việc nhóm kém hiệu quả của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Đồng Nai” [4] của Phan Thị Hồng Hà, đăng trên Tạp chí Khoa học - Đại học Đồng Nai, số 06 – 2017, đã chỉ ra nhiều nguyên nhân trong làm việc nhóm của sinh viên Trường

Đại học Đồng Nai và đưa ra nguyên nhân chủ quan về phía sinh viên như nhận thức chưa đúng và chưa đầy đủ về nhóm, thái độ và hành vi làm việc nhóm chưa tích cực, thiếu tinh thần trách nhiệm khi làm việc nhóm, không hợp tác, lười biếng, thụ động... là nguyên nhân cơ bản, cốt lõi. Vì thế, nhà trường cần có những biện pháp tác động nhằm nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi làm việc nhóm của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Đồng Nai. Ngoài ra, liên quan đến đề tài còn có các hội thảo đã tổ chức như Hội thảo về kỹ năng mềm cho sinh viên của Trường Đại Mỏ Thành phố Hồ Chí Minh năm 2013, Hội thảo về kỹ năng mềm của Viện Đào tạo Quốc tế - Học viện Tài chính năm 2013...

Từ những công trình trên, chúng ta có thể nói rằng vấn đề giáo dục kỹ năng cho sinh viên được khá nhiều nhà nghiên cứu quan tâm có khá nhiều bài viết và công trình nghiên cứu. Tuy nhiên, phần lớn các đề tài tập trung vào giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên dưới góc độ phát triển kỹ năng theo hướng giảng dạy riêng lẻ từng kỹ năng, chưa có nhiều đề tài nghiên cứu về việc lồng ghép kỹ năng mềm, đặc biệt là kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào quá trình giảng dạy chuyên môn ở các trường đại học – cao đẳng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

A. Cơ sở lý luận và thực tiễn về việc lồng ghép kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm trong quá trình giảng dạy chuyên môn tại các trường Cao đẳng – Đại học

Theo Từ điển giáo dục học, kỹ năng là “khả năng thực hiện đúng hành động, hoạt động phù hợp với những mục tiêu và điều kiện cụ thể tiến hành hành động ấy cho dù đó là hành động cụ thể hay hành động trí tuệ” [5]. Và theo Huỳnh Văn Sơn, kỹ năng mềm là “những kỹ năng không liên quan trực tiếp đến kiến thức chuyên môn mà thiên về mặt tinh thần của mỗi cá nhân nhằm đảm bảo cho quá trình thích ứng với người khác, công việc nhằm duy trì tốt mối quan hệ tích cực và góp phần hỗ trợ thực hiện công việc một cách hiệu quả”[8].

Theo Daniel Goleman: “Kỹ năng mềm là trí tuệ cảm xúc, là những kỹ năng thuộc về tính cách của con người, là hành vi ứng xử, là cách tương

tác của mỗi người với mọi người xung quanh, là thuật ngữ dùng để chỉ các kỹ năng quan trọng trong cuộc sống như: kỹ năng sống, giao tiếp, lãnh đạo, làm việc theo nhóm...” [3].

Khác với kỹ năng mềm, kỹ năng cứng là khái niệm dùng để chỉ trình độ, kiến thức hay bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn. Nếu kỹ năng cứng liên quan đến khả năng chuyên môn thì kỹ năng mềm giúp chúng ta có thể truyền đạt kiến thức hiệu quả hơn. Kỹ năng mềm bổ sung cho kỹ năng cứng nhiều vấn đề mà kỹ năng cứng không làm được. Một người có thể có trình độ chuyên môn sâu nhưng nếu không có kỹ năng mềm thì không thể nào thành công trong cuộc sống vì không thể thuyết phục được đối tượng đứng đối diện mình.

Như vậy, theo cách định nghĩa trên, thuật ngữ kỹ năng mềm không phải là yếu tố thuộc về bẩm sinh của con người, càng không phải là biểu hiện của trí tuệ cảm xúc. Kỹ năng mềm được hình thành bằng con đường trải nghiệm đích thực chứ không phải là sự ghi chép và học thuộc lòng những kiến thức đơn thuần. Kỹ năng mềm không thể “cố định” với bất cứ ngành nghề, lĩnh vực nào, nó sẽ được các chủ thể vận dụng linh hoạt vào từng hoàn cảnh từng quá trình cụ thể. Kỹ năng mềm là dùng để chỉ các kỹ năng quan trọng trong cuộc sống của con người. Đó chính là hành vi ứng xử của mỗi người, là cách tương tác với bạn bè, đồng nghiệp, cách làm việc nhóm. Tồn tại song song với những yêu cầu về mặt chuyên môn, kỹ năng mềm cũng là nhân tố có vai trò rất quan trọng trong việc quyết định thành công hay thất bại, hiệu quả hay kém chất lượng trong công việc và hoạt động thực tiễn.

Kỹ năng mềm trên thế giới bắt đầu được đề cập đến không phải từ các cơ quan giáo dục mà là từ các cơ quan chăm sóc nguồn nhân lực của cộng đồng chung châu Âu (EU) ở Canada, rồi lần lượt đến các nước: Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore... Vì vậy, về vấn đề giáo dục, các nước này rất chú trọng trang bị kỹ năng mềm cho sinh viên. Hiện nay, kỹ năng mềm là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả học tập và quyết định chất lượng nguồn nhân lực cao trong thời hội nhập. Tuy nhiên, việc đào tạo kỹ năng mềm cũng như lồng ghép các kỹ năng vào giảng dạy chuyên môn được mỗi nước yêu cầu

khác nhau do những mục tiêu khác nhau.

Ở các quốc gia phát triển trên thế giới, họ luôn coi trọng việc rèn luyện kỹ năng cho học sinh, sinh viên và công dân nhằm thúc đẩy phát triển nền kinh tế dựa trên nguồn lao động có kỹ năng, đồng thời giúp người dân có mức thu nhập cao và thành công trong công việc. Do vậy, các nước đã lồng ghép và đưa nội dung rèn luyện kỹ năng vào các chương trình giảng dạy trong trường học.

Lồng ghép kỹ năng mềm vào trong quá trình dạy học được Bộ Giáo dục và Đào tạo coi trọng trong những năm vừa qua. Nó mang tính chất bước ngoặt của nền giáo dục Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Riêng về công tác bồi dưỡng cho giảng viên về kỹ năng mềm và phương pháp lồng ghép dạy kỹ năng mềm cho sinh viên, theo khảo sát 83 giảng viên ở 6 trường đại học của Đinh Phước Tường năm 2015, chỉ có 7 giảng viên trả lời thường xuyên được bồi dưỡng (chiếm 8,4%), còn lại đến 49 giảng viên trả lời thỉnh thoảng được bồi dưỡng kỹ năng mềm (chiếm đến 59,1%) và còn lại 27 giảng viên trả lời chưa bao giờ được trường cử đi bồi dưỡng kỹ năng mềm [9].

Vì vậy, trong thời gian qua, hệ thống giáo dục của nước ta thiên về giáo dục lý thuyết và thiếu giáo dục thực hành. Số lượng các trường kỹ thuật, dạy nghề còn rất nhỏ so với yêu cầu của nền kinh tế. Vì thế, thị trường lao động nước ta hiện thiếu rất nhiều lao động có kỹ thuật và có kỷ luật đạt yêu cầu. Ở các trường đại học, sinh viên chủ yếu được trang bị kiến thức lý thuyết. Do đó, khi làm việc thực tế gặp nhiều khó khăn do thiếu hụt kỹ năng thực hành và kỹ năng mềm. Điều này dẫn đến một thực tế khi sinh viên tốt nghiệp mặc dù biết nhiều kiến thức nhưng lại không có khả năng làm việc cụ thể.

B. Tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm trong việc lồng ghép vào quá trình giảng dạy chuyên môn tại Trường Đại học Trà Vinh

Những con người trong xã hội hiện đại không phải chỉ cần có kiến thức, mà còn cần phải có kỹ năng mềm để giao tiếp, ứng xử, thể hiện mình, có bản lĩnh... để vươn lên trong cuộc sống. Trên thực tế, việc quá chú trọng vào chuyên môn của

mình khiến tính năng động của sinh viên trong môi trường giao tiếp còn yếu, rất nhiều các bạn không biết cách bắt đầu một câu chuyện dù là đơn giản nhất, không biết ứng xử và thể hiện thế mạnh của mình khi đứng trước đám đông, không biết làm gì khi làm việc chung một nhóm hay một tập thể.

Kiến thức chuyên ngành mà các trường đại học cung cấp cho sinh viên trong quá trình học tập là yếu tố quyết định giúp các sinh viên có thể lập nghiệp trong tương lai. Tuy nhiên, câu hỏi đặt ra là những kiến thức chuyên ngành đó đã đủ để giúp sinh viên có thể vượt qua những khó khăn và thử thách trong tương lai hay không, điều đó không ai có thể nói trước được. Vì thế giới đang thay đổi từng ngày, thậm chí từng giờ. Chính vì thế, các trường đại học phải chuẩn bị cho sinh viên của mình những hành trang, kỹ năng mềm ngoài những kiến thức chuyên ngành và một trong những hành trang đó chính là sự hiểu biết.

Quả thực, trình độ học vấn và bằng cấp chỉ là điều kiện cần, nhưng chưa phải là điều kiện đủ để một con người có thể ra đời và sống tốt. Thực tế cho thấy, người thành đạt chỉ khoảng 25% là do những kiến thức chuyên môn, 75% còn lại được quyết định bởi những kỹ năng mềm họ được trang bị. Vì vậy, muốn đạt được thành công trong cuộc sống và sự nghiệp, bạn phải hội tụ đủ kỹ năng chuyên môn, kỹ năng cứng và kỹ năng mềm. Trong xã hội hiện đại, kỹ năng mềm nói chung và kỹ năng thuyết trình cũng như kỹ năng làm việc nhóm nói riêng ngày càng được đánh giá cao. Rất nhiều nhà tuyển dụng xem trọng những kỹ năng thiên về bản lĩnh và xem đây là một trong những yêu cầu quan trọng khi tuyển dụng.

Tại Trường Đại học Trà Vinh, kỹ năng mềm đã được đưa vào giảng dạy. Ngoài ra, hàng năm Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Dạy và Học luôn tập huấn về các kỹ năng mềm cho giảng viên, giúp giảng viên ngày càng hiểu rõ hơn về nhiệm vụ của mình là không chỉ dạy đơn thuần về kiến thức mà còn phải lồng ghép các kỹ năng vào trong quá trình giảng dạy để đáp ứng chuẩn đầu ra của Nhà trường cũng như yêu cầu của các nhà tuyển dụng.

Tuy nhiên theo điều tra khảo sát sinh viên của Phòng Đảm bảo Chất lượng – Trường Đại học Trà Vinh năm 2016 [1] về sự tự tin có được kỹ

năng mềm sau lớp tập huấn, tác giả nhận thấy “sinh viên chưa tự tin” và “sinh viên không trả lời” sau khi tập huấn kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm tương đối cao, chiếm 36,2% đối với kỹ năng thuyết trình và 31% đối với kỹ năng làm việc nhóm. Điều đó chỉ mới phản ánh được số lượng nhỏ sinh viên tại Trường tham gia khảo sát.

Theo điều tra khảo sát sinh viên của Phòng Đảm bảo Chất lượng – Trường Đại học Trà Vinh năm 2016 [1] về việc áp dụng kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào trong thực tế, tỉ lệ áp dụng chưa tới 50% trên tổng số sinh viên tham gia tập huấn, 44,7% đối với kỹ năng thuyết trình và 42,5% đối với kỹ năng làm việc nhóm.

Từ hai bảng số liệu điều tra của Phòng Đảm bảo chất lượng – Trường Đại học Trà Vinh năm 2016 về sự tự tin có được kỹ năng mềm sau lớp tập huấn và về việc áp dụng kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào trong thực tế, ta thấy sinh viên Trường Đại học Trà Vinh vẫn còn chưa chú trọng kỹ năng mềm, nhất là kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm. Vì vậy, việc lồng ghép hai kỹ năng này vào quá trình giảng dạy chuyên môn là vô cùng cần thiết và cấp bách. Một mặt, nó sẽ giúp sinh viên được thực hành ngay tại lớp và giảng viên cũng nhẹ nhàng trong việc truyền đạt kiến thức; mặt khác, nó góp phần nâng cao bản lĩnh cũng như sự tự tin của cả thầy và trò trong việc dạy và học.

Theo số liệu khảo sát của Trung tâm Hỗ trợ - Phát triển Dạy và Học, Trường Đại học Trà Vinh, trong năm học 2018-2019, Trung tâm đã khảo sát 338 sinh viên về việc đã tham gia các hoạt động có lồng ghép kỹ năng mềm trong giảng dạy, số sinh viên đều cảm thấy rất thú vị và tiếp thu bài tốt hơn, chủ động tìm kiếm kiến thức, ngoài ra việc được trải nghiệm rèn luyện kỹ năng luôn được sinh viên rất quan tâm. Cụ thể, có tới 84 sinh viên chọn mức độ 3 cho việc hoàn toàn đạt được kết quả học tập, 164 sinh viên chọn mức độ 4 cho việc hoàn toàn đạt được kết quả học tập và 72 sinh viên chọn mức độ cao nhất cho việc hoàn toàn đạt được kết quả học tập, chỉ có 02 sinh viên cảm thấy không hứng thú với việc lồng ghép nên chỉ chọn mức độ 01 và 15 sinh

viên cho rằng mất thời gian nên chọn mức độ 02 [6].

Như vậy, qua khảo sát về sự hài lòng của sinh viên khi được lồng ghép kỹ năng mềm vào quá trình giảng dạy chuyên môn có thể thấy, sinh viên hiện nay luôn quan tâm đến kỹ năng mềm. Trong quá trình học tập, đối với sinh viên, kỹ năng là rất cần thiết, cho dù ở đâu, làm gì, nếu như không có kỹ năng thì cũng sẽ dễ mắc những sai lầm không đáng có.

C. Kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy chuyên môn lồng ghép kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm tại Trường Đại học Trà Vinh

Lồng ghép kỹ năng mềm vào quá trình giảng dạy chuyên môn đã trở thành chủ trương của ngành giáo dục nước ta từ năm 2010 và yêu cầu giáo viên vận dụng sáng tạo và linh hoạt trong quá trình dạy học với những hướng dẫn cụ thể trên cả hai phương diện nội dung và phương pháp.

Mỗi nghề nghiệp sẽ có những kỹ năng cơ bản và những kỹ năng hỗ trợ theo hướng giúp chủ thể nghề nghiệp thích ứng - thích nghi, dễ hoà nhập với môi trường chung quanh, chủ động và linh hoạt để vận dụng - triển khai kỹ năng nghề nghiệp đó. Vì thế, mỗi nghề nghiệp khác nhau không thể có những kỹ năng mềm giống nhau.

Phương pháp giảng dạy cũng là một trong những yếu tố quan trọng và ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng đào tạo. Một phương pháp giảng dạy khoa học, phù hợp sẽ tạo điều kiện để giảng viên và sinh viên phát huy hết khả năng của mình trong việc truyền đạt, lĩnh hội kiến thức và phát triển tư duy. Nó sẽ làm thay đổi vai trò của người thầy đồng thời tạo nên sự hứng thú, say mê và sáng tạo của người học.

Thực tiễn giảng dạy cho thấy, không phải giáo viên nào cũng có ý thức chú trọng đến nội dung này hay lựa chọn được phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm lồng ghép một cách nhẹ nhàng mà hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng mềm, đặc biệt là kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào trong tiết dạy. Có những tiết dạy được giáo viên lồng ghép một cách cứng nhắc, chưa phù hợp với nội dung bài dạy, thể

Bảng 1: Ý kiến của sinh viên về sự tự tin có được kỹ năng mềm sau lớp tập huấn

STT	Tên kỹ năng	Số SV tham gia	Lớp tập huấn đáp ứng được mong đợi của SV		SV tự tin có được kỹ năng sau khi tập huấn		SV chưa tự tin có được kỹ năng sau khi tập huấn		SV không trả lời	
			Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng thuyết trình	702	654	93,2	448	63,8	68	9,7	186	26,5
2	Kỹ năng làm việc nhóm	444	415	93,5	300	69,0	47	10,8	88	20,2

Bảng 2: Áp dụng kỹ năng mềm trong thực tế

STT	Tên kỹ năng	Áp dụng thực tế	Số lượng SV áp dụng	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng thuyết trình	<ul style="list-style-type: none"> - Cách làm bài thuyết trình - Thuyết trình xúc tích, diễn giải tốt các câu hỏi - Điều bộ, cử chỉ khi thuyết trình - Nói lưu loát, nói to, rõ, thu hút người nghe - Tự tin đứng trước đám đông - Thuyết trình môn học trên lớp - Thuyết trình trong các cuộc hội, họp, Đại hội chi đoàn - Giới thiệu về khu du lịch, danh lam thắng cảnh - Thực giảng, thực tập, cắm trại, công tác xã hội, mùa hè xanh 	314	44,7
2	Kỹ năng làm việc nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thảo luận trong lớp - Phân công công việc rõ ràng - Hợp tác, hiểu nhau, thống nhất trong nhóm - Biết lắng nghe, góp ý - Cách tổ chức du lịch, cắm trại, dã ngoại - Mạnh dạn phát biểu ý kiến - giao tiếp tốt hơn - Đoàn kết - Tiết kiệm thời gian 	185	42,5

hiện chưa đúng lúc, đúng chỗ làm cho người học tiếp thu bài học một cách nặng nề, khó khăn. Cụ thể là kỹ năng thuyết trình, nếu không khéo léo trong việc lồng ghép, người học chỉ chú trọng về hình thức mà quên đi nội dung đang thực hiện, còn người giảng dạy thì có thể sẽ đánh giá không toàn diện các vấn đề. Điều đó dễ gây lệch hướng về những kiến thức cần truyền đạt và tiếp thu chưa đúng về kiến thức cần có.

Kỹ năng thuyết trình là một trong những kỹ năng quan trọng. Nó được hiểu một cách đơn giản nhất là diễn đạt để cho người khác hiểu rõ nội dung mình muốn truyền tải. Một người diễn đạt tốt là một người mất ít thời gian nhất để truyền tải thông tin nhưng người khác vẫn hiểu được căn cứ và rõ ràng thông tin được truyền tải đó. Một giảng viên không thể dạy giỏi nếu không làm cho sinh viên hiểu bài, mặc dù có kiến thức sâu rộng. Giảng viên đó sẽ chưa thành công vì không đạt được mục tiêu quan trọng nhất là truyền đạt kiến thức cho sinh viên. Một sinh viên giỏi thì không thể thiếu kỹ năng thuyết trình vì nó giúp sinh viên tự tin trình bày, tự tin trao đổi kiến thức với giảng viên.

Kỹ năng làm việc nhóm là nhiều người cùng nhau kết hợp các ưu điểm của mình để thực hiện tốt nhiệm vụ hướng tới một mục tiêu chung. Cách làm việc này sẽ giúp các cá nhân bổ sung những thiếu sót cho nhau và hoàn thiện bản thân mình. Để công việc của nhóm đạt kết quả cao nhất, các thành viên phải có kỹ năng làm việc nhóm thuần thục. Ngoài ra, làm việc nhóm giúp cho mỗi cá nhân đề cao tinh thần tập thể, nâng cao hiệu quả công việc và sự gắn bó.

Tuy nhiên, việc lồng ghép kỹ năng mềm trong giảng dạy không dễ dàng, vì giảng viên vừa phải đảm bảo số giờ quy định vừa phải khéo léo linh hoạt áp dụng vào từng bài học. Nếu không, giảng viên sẽ dễ bị cuốn theo việc dạy quá cụ thể và chi tiết về kỹ năng mà quên đi nhiệm vụ quan trọng là đang giảng dạy về chuyên môn, còn người học thì quá xem trọng việc vận dụng kỹ năng mềm sao cho phù hợp từng hoàn cảnh cụ thể, làm sao nâng kiến thức khi trình bày.

Trong năm học 2018-2019 vừa qua, chúng tôi giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh với việc lồng ghép kết hợp kỹ năng thuyết trình và kỹ năng

làm việc nhóm. Tuy tính hiệu quả chưa cao vì một số vấn đề chủ quan của cả thầy và trò như do môn Tư tưởng Hồ Chí Minh được học ở năm đầu tiên nên một số sinh viên còn chưa thích nghi với môi trường đại học, dẫn đến việc không tập trung của sinh viên kèm theo sự trù tượng của môn học nên việc lồng ghép chưa hiệu quả. Nhưng với phương pháp áp dụng việc lồng ghép trên, sinh viên có nhiều kiến thức hơn và được thể hiện khả năng của mình nhiều hơn. Điều đó cũng là động lực để cho sinh viên còn yếu về kỹ năng có thể học tập và làm theo bạn của mình.

Qua quá trình áp dụng phương pháp lồng ghép kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng tôi rút ra một số kinh nghiệm như:

Một là, trước khi giảng dạy chuyên môn, giảng viên nên trình bày cơ bản về những kỹ năng sẽ được áp dụng trong môn học. Có như thế việc lồng ghép mới có hiệu quả cao, sinh viên thì chỉ vận dụng còn giảng viên thì không cần phải trình bày đi trình bày lại về các vấn đề cần thiết.

Hai là, trong quá trình áp dụng lồng ghép kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào giảng dạy, chúng tôi nhận thấy nên kết hợp hai kỹ năng trên trong từng bài giảng và chỉ dẫn cụ thể từng vấn đề sinh viên phải thực hiện và bắt buộc từng nội dung khác nhau thì sẽ thay nhau thuyết trình. Có như vậy mới đảm bảo sinh viên nào cũng phải được hướng dẫn chi tiết cái đúng/sai khi thực hành.

Ba là, khi lồng ghép kỹ năng làm việc nhóm, chúng tôi nhận thấy nhóm làm việc hiệu quả thông thường là nhóm mà các sinh viên đã chơi thân với nhau, chung lớp với nhau, còn nhóm theo sự phân công ngẫu nhiên thì không đạt hiệu quả vì các bạn chưa hiểu nhau và một số sinh viên cố tình không hòa nhập vào nhóm, kể cả việc không chấp hành theo sự phân công của trưởng nhóm. Vì vậy, giảng viên nên cân nhắc khi chọn những thành viên phù hợp để tạo thành nhóm trước khi tiến hành thảo luận.

Bốn là, sĩ số của nhóm lớp cũng ảnh hưởng khá nhiều đến việc lồng ghép kỹ năng, vì đối với nhóm lớp đông sinh viên, việc lồng ghép rất mất thời gian nếu không chọn nội dung phù hợp và việc chỉ dạy cho từng sinh viên là việc làm vô

cùng khó khăn đòi hỏi cần phải linh hoạt truyền đạt kỹ năng ngay trong lúc giảng dạy, mới có thể đáp ứng mục tiêu kiến thức và kỹ năng được đề ra.

D. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong việc lồng ghép kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào quá trình giảng dạy chuyên môn tại Trường Đại học Trà Vinh

Trước yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của thị trường lao động, việc rèn luyện, nâng cao kỹ năng mềm của sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của nhà trường và của chính sinh viên. Việc học tập, rèn luyện kỹ năng của sinh viên được xem là hiệu quả khi thỏa mãn những yêu cầu sau:

Thứ nhất, sinh viên hiểu được những kiến thức về kỹ năng mình học tập, rèn luyện và nắm vững cách thức thực hiện khi rơi vào điều kiện, hoàn cảnh trên thực tế.

Thứ hai, sinh viên vận dụng được các kỹ năng của mình vào thực tế một cách thành thạo, nhuần nhuyễn và đạt hiệu quả.

Vì vậy, để việc lồng ghép kỹ năng mềm vào giảng dạy chuyên môn tốt, giảng viên cần phải làm tốt những vấn đề:

- Phải bắt đầu từ việc xác định mục tiêu cần đạt của bài học

Muốn lồng ghép kỹ năng thuyết trình và kỹ năng làm việc nhóm vào quá trình giảng dạy chuyên môn có hiệu quả, giảng viên cần phải có định hướng tốt, bắt đầu từ khâu xác định mục tiêu cần đạt của bài học, nghĩa là trong quá trình thiết kế giáo án giảng dạy, phần mục tiêu cần đạt về mặt kỹ năng cần nêu chi tiết những kỹ năng cụ thể của bài dạy đó. Có như vậy, giảng viên mới chủ động được tiết dạy lồng ghép, sinh viên sẽ thấy được tính ứng dụng của kỹ năng mềm vào trong từng hoàn cảnh cụ thể.

Thông thường các bài giảng đã được lồng ghép kỹ năng làm việc nhóm. Tuy nhiên, sinh viên chưa hiểu rõ nhiệm vụ của từng thành viên trong nhóm cần phải làm gì, làm thế nào. Do đó, giảng viên cần tích cực hơn trong việc hướng dẫn sinh viên. Ngoài ra, kỹ năng thuyết trình là kỹ năng tương đối khó cho việc lồng ghép vì nếu như nội dung nào cũng dùng đến thì dễ làm mất thời gian của

giảng viên trong việc truyền đạt kiến thức chuyên môn. Vì vậy, giảng viên cần xác định rõ nội dung lồng ghép và lồng ghép trong khoảng thời gian cụ thể nào là hợp lý cho từng sinh viên và nhóm sinh viên trong lớp.

- Người dạy phải vận dụng khéo léo kỹ năng và người học đã hiểu được kỹ năng

Đối với giảng viên, việc giảng dạy các môn khoa học thuần túy lồng ghép kỹ năng mềm đòi hỏi người giảng viên phải có kiến thức chuyên môn, am hiểu tâm lý lứa tuổi, có kinh nghiệm và sự trải nghiệm thực tế. Nếu không, việc lồng ghép sẽ vô cùng khó khăn, tạo áp lực cho giảng viên, tính hiệu quả không có.

Ngoài ra, để tránh mất nhiều thời gian cho việc hướng dẫn sinh viên thực hiện các thao tác cần thiết trong việc lồng ghép, giảng viên cần đảm bảo tính khoa học khi trình bày. Đây là khâu then chốt vì khi lồng ghép giảng viên dễ bị cuốn theo việc trình bày quá chi tiết về kỹ năng, hướng dẫn sinh viên như là đang dạy kỹ năng và chú trọng kỹ năng hơn là kiến thức chuyên môn cần truyền đạt.

Đối với sinh viên năm thứ nhất, các bạn vừa mới bước vào môi trường mới, còn rất ngỡ ngàng với những điều mới mẻ, hoàn cảnh sống và cách thức học cũng khác so với thời kỳ học sinh, nên việc nhận thức về kỹ năng mềm còn hạn chế, cho nên rất lúng túng khi giảng viên đề cập tới kỹ năng mềm. Vì vậy, sinh viên cần nghiên cứu thêm ở nhà chứ không dừng lại ở việc là được giảng viên lồng ghép và ứng dụng ngay tại lớp. Ngoài ra, sinh viên cần phải sử dụng tốt công cụ hỗ trợ cho việc lồng ghép kỹ năng thuyết trình là phần mềm của Microsoft Office: PowerPoint.

- Hạ tầng cơ sở phải đáp ứng được yêu cầu cho việc lồng ghép

Nhà trường cần trang bị đầy đủ cơ sở vật chất như nâng cấp đường truyền internet; thư viện mua đa dạng các đầu sách tham khảo liên quan đến "kỹ năng mềm"; lớp học phải có những dụng cụ hỗ trợ cần thiết cho việc lồng ghép.

- Tham gia tích cực các hoạt động đoàn – hội

Để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm, nền tảng tri thức xã hội nói chung, việc trau dồi và phát huy vai trò các kỹ năng mềm trong giảng dạy của giảng viên có ý nghĩa

và vai trò to lớn. Để việc lồng ghép kĩ năng mềm vào trong giảng dạy chuyên môn đạt hiệu quả cao, cả sinh viên và giảng viên cần thường xuyên tham gia các buổi tập huấn kĩ năng mềm và tham gia tích cực các hoạt động đoàn hội như “Mùa hè xanh”, “Tiếp sức mùa thi”, “Tiếp sức đến trường”. Đây là cơ hội để sinh viên và giảng viên có thêm trải nghiệm bổ ích, rèn luyện thêm kĩ năng xã hội để phục vụ cho việc dạy và học ngày càng tốt hơn.

IV. KẾT LUẬN

Ở các trường đại học, việc đào tạo không phải chỉ đem lại kiến thức cụ thể nhất định cho sinh viên mà nó còn phải cung cấp phương pháp luận, cách thức để sinh viên có khả năng không ngừng tự nghiên cứu, tiếp thu kiến thức một cách chủ động sáng tạo phù hợp với nhu cầu thực tế. Nền giáo dục đại học hiện đại nhân văn cần tạo ra con đường, phương pháp sáng tạo để sinh viên chủ động tích cực tiếp thu kiến thức và đặc biệt là xây dựng trong bản thân mỗi sinh viên nền tảng đạo đức nhân văn, ý thức trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và đất nước. Khuyến khích khả năng và niềm đam mê sáng tạo, xây dựng niềm tin, ý chí chiến thắng tinh thần lạc quan cho họ.

Như vậy, cùng với “kĩ năng cứng”, “kĩ năng mềm” là chìa khóa giúp sinh viên tự tin bước vào đời. Kiến thức có rồi cũng sẽ cũ theo thời gian, nhưng những kĩ năng mềm thì luôn mới bởi nó giúp sinh viên luôn sáng tạo để có thể hội nhập, thích nghi với bản lĩnh và nghị lực của sự học hỏi không ngừng. Lồng ghép kĩ năng mềm vào việc giảng dạy là điều cần thiết, là môi trường để sinh viên rèn luyện kĩ năng ngay khi bước vào giảng đường đại học. Tuy nhiên, việc lồng ghép cần nhiều điều kiện từ phía giảng viên và người học. Đồng thời, sự hỗ trợ của các lớp học chuyên đề kĩ năng mềm cũng giúp sinh viên nhận thức rõ ràng hơn về tầm quan trọng của từng kĩ năng mềm. Từ đó, họ có ý thức rèn luyện và vận dụng hiệu quả vào các tình huống khác nhau của cuộc sống, vào công việc của họ hiện tại và tương lai. Thiết nghĩ, dù dạy kĩ năng mềm theo hình thức nào, nhưng chính sinh viên không nhận thức được sự quan trọng, sự cần thiết của nó đối với bản thân mình, thì cũng không mang lại hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Daniel Goleman. *Emotional Intelligence and Primal Leadership: Learning to Lead with Emotional Intelligence*. New York. 2002.
- [2] Báo cáo số 23/BC-ĐBCL của Phòng Đảm bảo chất lượng - Trường Đại học Trà Vinh về "Kết quả tập huấn kĩ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Trà Vinh" ngày 27 tháng 05 năm 2016.
- [3] Bùi Hiền. *Từ điển Giáo dục học*. Nhà xuất bản Từ điển Bách Khoa; 2013.
- [4] Lại Thế Luyện. *Kĩ năng mềm và thành công của bạn*. Nhà Xuất bản Hồng Đức; 2015.
- [5] Archana Sharma. "Importance of Soft skills development in education". 2009, <http://schoolofeducators.com/2009/02/importance-of-soft-skills-development-in-education/>
- [6] PGS.TS. Huỳnh Văn Sơn. Khảo sát một vài biện pháp phát triển kĩ năng mềm cho sinh viên Đại học Sư phạm. *Tạp chí Khoa học*. 2013; 50.
- [7] TS. Đinh Phước Tường. Giải pháp quản lí công tác phát triển đội ngũ giảng viên chuyên dạy kĩ năng mềm cho sinh viên tại các trường đại học trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục ở nước ta hiện nay. *Tạp chí Giáo dục*. 2015; 349..
- [8] TS. Đinh Phước Tường. Thực trạng và một số giải pháp quản lí giúp cải thiện kĩ năng mềm cho sinh viên các trường đại học khu vực đồng bằng sông cửu long. *Tạp chí Giáo dục*. 2014; 345.
- [9] Vĩnh Thắng. *Top 10 kĩ năng mềm dành cho bạn trẻ*. Nhà Xuất bản Trẻ; 2014.
- [10] Lê Hải Yến. Kĩ năng mềm và kĩ năng sống với giáo dục ngày nay. *Tạp chí Dạy và học ngày nay*. 2016; 11.